

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỘC CHÂU
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số **51/2020/HS-ST**
Ngày 30/11/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Như Khánh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Chanh và ông Tường Duy Bình.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Bình Phương, thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Lý Hoàng Linh, Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 49/2020/TLST-HS ngày 20/11/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2020/QĐXXST-HS ngày 20/11/2020 đối với các bị cáo:

1. Phàng Thị C, sinh năm 1986, tại huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản K, xã K, huyện P, tỉnh S; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa (học vấn): Không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt nam; con ông Phàng A T và bà Giàng Thị C; bị cáo có chồng là Giàng A G; có 04 con. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giam từ ngày 08/9/2020 đến nay, có mặt.

2. Phàng A C, sinh năm 1983, tại huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản K, xã K, huyện P, tỉnh S; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa (học vấn): 5/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt nam; con ông Phàng A L và bà Thào Thị V; bị cáo có vợ là Sòng Thị N; có 04 con.

- Tiền án: Ngày 17/4/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La xử phạt 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (Chưa được xóa án tích).

- Tiền sự: Không

Bị tạm giam từ ngày 08/9/2020 đến nay, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 07h30' ngày 08/9/2020, tổ công tác Công an huyện Mộc Châu làm nhiệm vụ tại tiểu khu 84/85, thị trấn Nông Trường Mộc Châu, huyện Mộc Châu tiến hành kiểm tra đối với Phàng A C đang điều khiển xe máy BKS 26D1-213.13 chở Phàng Thị C đang lưu thông trên đường dân sinh. Qua kiểm tra phát hiện Phàng Thị C đang cầm trong bàn tay phải 01 gói nilon màu trắng, bên trong đựng 05 gói nilon màu xanh đều chứa cục chất bột màu trắng, nghi là Heroine, C và C khai nhận đó là gói ma túy của C và C tàng trữ để sử dụng cho bản thân. Căn cứ hành vi vi phạm, tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong vật chứng, và bàn giao cho cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu để điều tra, làm rõ.

Ngày 08/9/2020, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã tiến hành mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng cục chất bột màu trắng nghi là Heroine thu giữ của Phàng Thị C và Phàng A C được 0,27 gam, lấy toàn bộ làm mẫu trưng cầu giám định, mẫu ký hiệu là C.

Tại Kết luận giám định số 1444 ngày 10/9/2020 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: *“Mẫu gửi giám định ký hiệu C là ma túy; loại Heroine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,27 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,27 gam; loại Heroine.”*

Quá trình điều tra, Phàng Thị C và Phàng A C khai nhận: Bản thân đều nghiện chất ma túy và có quan hệ họ hàng với nhau. Ngày 05/9/2020, Phàng A C và Phàng Thị C cùng rủ nhau đến huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La để làm thuê, được trả công 250.000 đồng. Khoảng 06h ngày 08/9/2020, C nảy sinh ý định tìm mua ma túy mang về sử dụng nên rủ C cùng đi. C đồng ý rồi điều khiển xe máy BKS 26D1-213.13 chở C đi đến tiểu khu Pa Khen, thị trấn Nông Trường Mộc Châu, huyện Mộc Châu để tìm mua ma túy. Khi đến tiểu khu Pa Khen, C dừng xe ở ngoài đờ, còn C một mình đi bộ vào nhà một người phụ nữ dân tộc Mông tên là Tráng Thị S. Tại nhà S, C hỏi và mua được của S 01 gói Heroine gói bằng nilon màu trắng, bên trong đựng 5 gói Heroine nhỏ gói bằng nilon màu xanh với giá 250.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, C quay lại chỗ C đang đứng đợi. C và C lấy một ít Heroine ra sử dụng rồi gói lại như cũ. Sau khi sử dụng xong, C cầm ma túy ở tay phải rồi cùng C đi về. Khi C chở C về đến tiểu khu 84/85, thị trấn Nông Trường Mộc Châu thì bị tổ công tác Công an huyện Mộc Châu kiểm tra, bắt quả tang.

Mở rộng điều tra, ngày 08/9/2020, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Tráng Thị S, sinh năm 1944, trú quán: Tiểu khu Pa Khen, thị trấn Nông Trường Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La. Kết quả không thu giữ gì.

Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ: Phàng A C và Phàng Thị C khai nhận đã mua của Tráng Thị S, sinh năm: 1944, trú quán: Tiểu khu Pa Khen, thị trấn Nông Trường Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La. cơ quan điều tra Công an huyện Mộc Châu đã tiến hành lấy lời khai của Tráng Thị S, tổ chức đối chất giữa Tráng Thị S và Phàng Thị C. Kết quả: C nhận ra S là người đã bán ma túy cho mình ngày 08/9/2020. S không thừa nhận việc bán ma túy cho C và khai

nhận: Ngày 08/9/2020, S ở nhà một mình, quá trình S ở nhà không có ai đến hỏi mua gì. Bản thân S không buôn bán ma túy, không quen biết với ai có tên là Phàng Thị C và Phàng A C. Do vậy Cơ quan điều tra không có căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Tráng Thị S.

Bản cáo trạng số 204/CT-VKS ngày 19/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu truy tố các bị can Phàng Thị C và Phàng A C về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu giữ nguyên cáo trạng truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phàng Thị C và Phàng A C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và áp dụng các căn cứ pháp luật như sau:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Phàng Thị C từ 18 tháng đến 21 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 ; Điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Phàng A C từ 24 tháng đến 30 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự về vật chứng của vụ án đề nghị:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi vật chứng vụ Phàng Thị C, Phàng A C, bắt ngày 08/9/2020, bên trong đựng mảnh ni lon màu trắng và vỏ niêm phong ban đầu; 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi test thử ma túy với Phàng A C kết quả dương tính, 01 phong bì niêm phong bên trong đựng test thử ma túy với Phàng Thị C ngày 08/9/2020; kết quả dương tính; 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi chiếc bật lửa ga thu giữ của Phàng Thị C, ngày 08/9/2020; 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi vật chứng vụ Phàng Thị C và Giàng A C, xảy ra ngày 08/9/2020 tại thị trấn Nông Trường Mộc Châu, tỉnh Sơn La niêm phong hồi 07h00 phút ngày 10/9/2020 tại phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La gồm có 01 phong bì niêm phong mẫu gửi giám định đã bóc mở, chất bột màu trắng thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu C, không sử dụng đến trong quá trình giám định có khối lượng 0,20 gam.

Chấp nhận việc cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã làm thủ tục giao trả cho Phàng A Di 01 chiếc xe máy 26D1-213.13 quản lý và sử dụng.

3. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Tại phiên tòa, các bị cáo nhất trí với cáo trạng và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi và trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

Về hành vi: Ngày 08/9/2020, Phàng Thị C và Phàng A C cùng nhau góp tiền đi mua 0,27 gam Heroine, mục đích để cùng nhau sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang.

Về trách nhiệm hình sự: Căn cứ vào khối lượng ma túy các bị cáo cất giấu, mục đích tàng trữ đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

Tại phiên tòa, các bị cáo giữ nguyên lời khai như đã khai tại cơ quan điều tra, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì. Các bị cáo hoàn toàn nhất trí với bản cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu.

Xét lời khai của các bị cáo là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với vật chứng đã thu giữ; biên bản mở niêm phong xác định số lượng lấy mẫu giám định; kết luận giám định; lời khai của người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Xét hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý chất ma túy của Nhà nước, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, xét về nhân thân các bị cáo đều có nhân thân xấu, là đối tượng nghiện hút chất ma túy. Đối với bị cáo Phàng A C, ngày 17/4/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La xử phạt 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (Chưa được xóa án tích).

Các bị cáo phạm tội có đồng phạm, phân hóa vai trò phạm tội thấy rằng bị cáo Phàng Thị C là người khởi xướng việc đi mua ma túy, trực tiếp giao dịch, cất giấu số ma túy, nên giữ vai trò chính.

Do đó cần phải cách ly các bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian là cần thiết, có như vậy mới có tác dụng răn đe, giáo dục, phòng ngừa Cng.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải, nên các bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Phàng Thị C không có tình tiết tăng nặng.

Bị cáo Phàng A C phải chịu tình tiết tăng nặng tái phạm theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra, xác minh và xét hỏi tại phiên toà thấy các bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có tài sản riêng gì có giá trị. Do đó không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo.

[5] *Về vật chứng của vụ án:* Đối với 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi vật chứng vụ Phàng Thị C, Phàng A C, bắt ngày 08/9/2020, bên trong đựng mảnh ni lon màu trắng và vỏ niêm phong ban đầu; 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi test thử ma túy với Phàng A C kết quả dương tính, 01 phong bì niêm phong bên trong đựng test thử ma túy với Phàng Thị C ngày 08/9/2020; kết quả dương tính; 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi chiếc bật lửa ga thu giữ của Phàng Thị C, ngày 08/9/2020; 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi vật chứng vụ Phàng Thị C và Giàng A C, xảy ra ngày 08/9/2020 tại thị trấn Nông Trường Mộc Châu, tỉnh Sơn La niêm phong hồi 07h00 phút ngày 10/9/2020 tại phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La gồm có 01 phong bì niêm phong mẫu gửi giám định đã bóc mở, chất bột màu trắng thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu C, không sử dụng đến trong quá trình giám định có khối lượng 0,20 gam xét là vật Nhà nước cấm lưu hành và không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc xe máy BKS: 26D1-213.13, quá trình điều tra xác định là tài sản của Phàng A Di, sinh năm: 1972, trú quán: Bản Kim Bon, xã Kim Bon, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Việc Di cho C mượn làm phương tiện để đi làm, việc C sử dụng xe máy đi mua ma túy, Di không biết và không liên quan. Ngày 03/11/2020, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã trao trả chiếc xe cho Phàng A Di quản lý và sử dụng là đúng pháp luật, cần chấp nhận, nên không đề cập việc giải quyết.

[6] Đối với việc bị cáo Phàng Thị C khai nhận đã mua của Tráng Thị S, sinh năm: 1944, trú quán: Tiểu khu Pa Khen, thị trấn Nông Trường Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La. Quá trình điều tra không đủ căn cứ để chứng minh Tráng Thị S là người đã bán ma túy cho bị cáo C. Do vậy Cơ quan điều tra không có căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Tráng Thị S là có căn cứ cần chấp nhận.

[7] Về án phí: Các bị cáo là người dân tộc, sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo có ý kiến tại phiên tòa xin được miễn án phí, do đó cần miễn án phí hình sự cho bị cáo.

[8] Thời hạn tạm giam của các bị cáo còn dưới 45 ngày nên Hội đồng xét xử ra quyết định tạm giam đối với bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Phàng Thị C phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Phàng Thị C 21 (Hai mươi mốt) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 08/9/2020. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Phàng A C phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Phàng A C 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 08/9/2020. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Về vật chứng của vụ án:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi vật chứng vụ Phàng Thị C, Phàng A C, bắt ngày 08/9/2020, bên trong đựng mảnh ni lon màu trắng và vỏ niêm phong ban đầu; 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi test thử ma túy với Phàng A C kết quả dương tính, 01 phong bì niêm phong bên trong đựng test thử ma túy với Phàng Thị C ngày 08/9/2020; kết quả dương tính; 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi chiếc bật lửa ga thu giữ của Phàng Thị C, ngày 08/9/2020; 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi vật chứng vụ Phàng Thị C và Giàng A C, xảy ra ngày 08/9/2020 tại thị trấn Nông Trường Mộc Châu, tỉnh Sơn La niêm phong hồi 07h00 phút ngày 10/9/2020 tại phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La gồm có 01 phong bì niêm phong mẫu gửi giám định đã bóc mở, chất bột màu trắng thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu C, không sử dụng đến trong quá trình giám định có khối lượng 0,20 gam xét là vật Nhà nước cấm lưu hành và không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 6 Điều 15 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- Chi cục THADS huyện Mộc Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Các bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đỗ Như Khánh

Thành viên HĐ xét xử

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỘC CHÂU
TỈNH SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi.....giờ.....phút, ngày 30 tháng 11 năm 2020.

Tại: Phòng nghị án Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Như Khánh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Chanh và ông Tường Duy Bình.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 49/2020/TLST-HS ngày 20 tháng 11 năm 2020 đối với Phàng Thị C và Phàng A C.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

Vụ án có thuộc trường hợp tạm đình chỉ, đình chỉ hoặc trường hợp trả hồ sơ để điều tra bổ sung hay không: Không.

Tính hợp pháp của các chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập; do bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng khác Cung cấp: Hợp pháp.

Bị cáo có thuộc trường hợp miễn trách nhiệm hình sự, miễn hình phạt không: Không.

Tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Hợp pháp.

Kiến nghị phòng ngừa tội phạm, khắc phục vi phạm: Không.

Có căn cứ kết tội bị cáo và áp dụng pháp luật như sau:

1. Về tội danh:

Bị cáo Phàng Thị C và Phàng A C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí.

2. Về điều luật áp dụng:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS:

Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí.

3. Về mức hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Phàng Thị C..... tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 08/9/2020.

- Xử phạt bị cáo Phàng A C..... tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 08/9/2020.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền đối với các bị cáo).

Thời hạn tạm giam của bị cáo còn dưới 45 ngày nên Hội đồng xét xử ra quyết định tạm giam đối với bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án.

Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí.

4. Về các vấn đề khác:

2. Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự về vật chứng của vụ án đề nghị:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi vật chứng vụ Phàng Thị C, Phàng A C, bắt ngày 08/9/2020, bên trong đựng mảnh ni lon màu trắng và vỏ niêm phong ban đầu; 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi test thử ma túy với Phàng A C kết quả dương tính, 01 phong bì niêm phong bên trong đựng test thử ma túy với Phàng Thị C ngày 08/9/2020; kết quả dương tính; 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi chiếc bật lửa ga thu giữ của Phàng Thị C, ngày 08/9/2020; 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi vật chứng vụ Phàng Thị C và Giàng A C, xảy ra ngày 08/9/2020 tại thị trấn Nông Trường Mộc Châu, tỉnh Sơn La niêm phong hồi 07h00 phút ngày 10/9/2020 tại phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La gồm có 01 phong bì niêm phong mẫu gửi giám định đã bóc mở, chất bột màu trắng thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu C, không sử dụng đến trong quá trình giám định có khối lượng 0,20 gam xét là vật Nhà nước cấm lưu hành và không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Chấp nhận việc cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã làm thủ tục giao trả cho Phòng A Di 01 chiếc xe máy BKS: 26D1-213.13 quản lý và sử dụng.

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 6 Điều 15 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo

Các bị cáo được quyền kháng cáo theo luật định.

Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí.

Nghị án kết thúc vào hồi.....giờ.....phút, cùng ngày.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

Thành viên HĐ xét xử

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

